



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1554/CT-CS

V/v chính sách thuế
GTGT.

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2025.

Kính gửi: Chi cục Thuế khu vực XX.

Cục Thuế nhận được công văn số 388/CCTKV20-QLDN1 ngày 07/5/2025 của Chi cục Thuế khu vực XX về chính sách thuế GTGT. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Luật Thuế GTGT số 106/2016/QH12 ngày 06/4/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Luật số 31/2013/QH13) quy định về đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi khoản 1 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ khoản 5 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT;

Căn cứ khoản 5 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế suất 5%;

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế suất 10%;

Ngày 28/6/2024, Tổng cục Thuế đã có công văn số 2787/TCT-CS trả lời Cục Thuế tỉnh Bến Tre về thuế GTGT (bản photocopy công văn kèm theo).

Đề nghị Chi cục Thuế khu vực XX căn cứ quy định pháp luật về thuế GTGT nêu trên, căn cứ quy trình chế biến sản phẩm, nghiên cứu và tham khảo công văn nêu trên để hướng dẫn người nộp thuế thực hiện theo quy định.

Cục Thuế có ý kiến để Chi cục Thuế khu vực XX được biết./. *TL*

Nơi nhận: *TL*

- Như trên;
- Phó CTTr Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Ban PC;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS (4b).

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ**



PHÓ TRƯỞNG BAN

Phạm Thị Minh Hiền



**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~2787~~/TCT-CS
V/v thuế GTGT.

Hà Nội, ngày ~~28~~ tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bến Tre

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1516/CTBTR-TTHT ngày 20/5/2024 của Cục Thuế tỉnh Bến Tre về thuế GTGT. Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi khoản 1 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế GTGT;

Căn cứ khoản 5 Điều 5, khoản 5 Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT, thuế suất 5% và thuế suất 10%.

Căn cứ các quy định trên, mặt hàng “nước cốt dừa tươi đông lạnh” sản xuất theo quy trình nêu tại công văn số 1516/CTBTR-TTHT ngày 20/5/2024 của Cục Thuế tỉnh Bến Tre từ sản phẩm dừa tươi không phải là hình thức sơ chế theo quy định của pháp luật thuế GTGT, do đó áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế tỉnh Bến Tre được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLGS CST, Vụ PC – BTC;
- Vụ PC – TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS.

(3; 4)

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Phạm Thị Minh Hiền